

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2021/HSST
Ngày 08-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Minh Hoạch;

Bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Công Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn T (tên gọi khác Đặng Đình T), sinh năm 1991 tại xã H, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình M và bà Đặng Thị M1; vợ, con: Không; tiền án: Bản án số 07/2019/HSST ngày 02/4/2019 Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 02/2011/HSST ngày 28/02/2011 Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 30/9/2016 Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Ngày 23/01/2017 Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng. Ngày 03/9/2017 Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng; bị bắt truy nã, giam giữ từ ngày 10 tháng 7 năm 2021; có mặt.

- Bị hại: Anh Đinh Tuấn C, sinh năm 1989;
Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định; có mặt.
- Người làm chứng: Bà Bùi Thị Hải.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Do có mâu thuẫn cá nhân giữa Đặng Văn T và Đinh Tuấn C nên tối ngày 29/5/2021 T gọi điện hẹn C ra Cầu G Quốc lộ 21 thuộc tổ dân phố H, thị trấn M, huyện L để nói chuyện. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe Mô tô và dắt sau yên xe một con dao bầu đến điểm hẹn thì gặp C. Trong lúc nói chuyện, phát hiện yên xe của T có dắt con dao bầu nên C đã cầm con dao này vắt ra xa khoảng 03m thì T tỏ thái độ bức tức với C. Thấy T có biểu hiện đã sử dụng rượu bia không được tỉnh táo nên C bảo T đi về để hôm sau nói chuyện. Cho rằng C không tôn trọng mình nên T chạy ra nhặt dao đâm liên tiếp 03 nhát vào bụng, mạn sườn bên trái và cánh tay phải của C. Khi C bỏ chạy bị vấp ngã thì T tiếp tục lao đến đâm 01 nhát nữa trúng cẳng chân trái của C rồi quay lại lên xe bỏ chạy. C bị thương và được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định, sau đó chuyển lên điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội đến ngày 09/6/2021 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, tiến hành khám nghiệm hiện trường và trích xuất Camera an ninh của hộ dân ven đường, thu giữ đoạn Video ghi lại cảnh xảy ra vụ việc để phục vụ công tác điều tra.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/21/TgT ngày 03/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận đối với Đinh Tuấn C:

1. Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ y tế:

- 04 vết thương phần mềm mô kích thước trung bình, mỗi vết 02% x 4 vết = 08%;

- Cắt đoạn ruột non: 36%;

- Đứt một phần cơ delta đã xử trí: Không có tỷ lệ thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 41% (bốn một phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng, nhọn có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Ngày 10/7/2021, T bị bắt truy nã khi đang lẩn trốn tại phường T, thành phố B, tỉnh Ninh Bình. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao nhọn

đâm gây thương tích cho C như đã nêu trên. Con dao gây thương tích cho C theo T khai là dao bầu chuôi gỗ, lưỡi dài khoảng 20cm có mũi sắc nhọn là dao sử dụng sinh hoạt của gia đình mình, trong quá trình bỏ chạy đất sau yên xe đã bị rơi mất. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm con dao theo lời khai của T nhưng không thu hồi được. Chiếc xe Mô tô T điều khiển, theo Thành khai thuê của một người không quen biết, không nhớ địa chỉ cụ thể ở thành phố Đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Sau khi thương tích của Đinh Tuấn C được điều trị ổn định, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung. Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 150/21/TgT ngày 14/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định bổ sung:

Thương tích vùng bụng, vùng mạn sườn trái, vùng cánh tay phải và vùng cẳng chân trái do vật sắc nhọn tác động làm rách da, tổ chức dưới da, thủng ruột non, đã được xử trí: Mổ cấp cứu, cắt đoạn ruột non, khâu lỗ thủng, khâu vết thương phần mềm cẳng chân trái, cánh tay phải, truyền dịch, thuốc kháng sinh, giảm đau, bột cẳng ban chân phải.

Hiện tại:

- Thi thoảng còn đau các vết thương.
- Không đau bụng, không buồn nôn, ăn uống bình thường.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là: 41% (bốn một phần trăm).

Đối chiếu với Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ y tế.

- Vết sẹo vùng cánh tay phải: 02%;
- Vết sẹo vùng bụng; 02%;
- Vết sẹo vùng mạn sườn trái: 02%;
- Vết sẹo vùng cẳng chân trái: 02%;
- Thủng ruột non: 36%;

Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của Đinh Tuấn C là 41%.

Về trách nhiệm dân sự, Đặng Văn T đã tác động nhờ gia đình thoả thuận bồi thường toàn bộ thương tích cho Đinh Tuấn C là 140.000.000đ, hai bên đã giao nhận cho nhau 100.000.000đ, hiện còn thiếu 40.000.000đ và C có quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với T.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-ML ngày 18/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ

luật hình sự; xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Đặng Văn T khai nhận là bạn xã hội với Đinh Tuấn C nhưng do có xích mích trong sinh hoạt với nhau nên thiếu suy nghĩ dẫn đến vi phạm pháp luật; thương tích gây ra cho C như kết luận giám định pháp y là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan; sau khi sự việc xảy ra, bản thân nhận thấy sai trái nên đã nhờ gia đình gặp gỡ, thoả thuận bồi thường thương tích cho bị hại, đề nghị Toà án ghi nhận sự thoả thuận này. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo không bào chữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; biên bản và tài liệu khám nghiệm hiện trường; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại; lời khai bị hại, người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 29/5/2021, tại khu vực cầu G Quốc lộ 21 thuộc tổ dân phố H, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định. Để giải quyết việc mâu thuẫn cá nhân xảy ra trước đó, Đặng Văn T đã thực hiện hành vi dùng dao bầu chuôi gỗ, lưỡi dài khoảng 20cm có mũi sắc nhọn đâm nhiều nhất gây thương tích cho Đinh Tuấn C với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là

41% (bốn một phần trăm). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (dao nhọn) trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó không những gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hiện nay tình hình an ninh trật tự đang có nhiều diễn biến phức tạp, tình trạng sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn cá nhân trong đời sống xã hội ngày càng tăng, tính chất mức độ ngày một mạnh động. Tất cả nguyên nhân chính là do một bộ phận không nhỏ những đối tượng đang có tư tưởng lệch lạc, không chịu tu dưỡng bản thân, sống đua đòi buông thả, xem nhẹ kỷ cương pháp luật và coi thường tính mạng, sức khoẻ của người khác mà trong số đó thì bị cáo cũng là không ngoại lệ. Bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không lấy đó làm bài học răn mình để hoàn lương mà trái lại, với bản tính côn đồ hung hãn nên chỉ một mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt mà một lần nữa bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội có cùng tính chất. Hành vi dùng dao sắc nhọn đâm liên tiếp nhiều nhất, gây tổn thương cơ thể 41% cho Đinh Tuấn C là hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, điều đó thể hiện rõ sự mạnh động nguy hiểm của bị cáo. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm khắc bằng cách cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết là yếu tố định khung và tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật thì trong quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; sau khi nhận thức việc vi phạm pháp luật, bị cáo đã tác động nhờ gia đình thoả thuận bồi thường cho bị hại khắc phục hậu quả; phía bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị cần áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt tương xứng, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị hại và gia đình bị cáo đã tự thoả thuận bồi thường toàn bộ thương tích là 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng), hai bên đã giao nhận cho nhau 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), hiện còn thiếu 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) được các bên đề nghị Toà án ghi nhận sự thoả thuận này. Xét đây là sự thoả thuận dân sự hoàn toàn tự nguyện giữa bị hại và bị cáo, không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận sự thoả thuận này và buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường nốt cho bị hại số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T (tức Đặng Đình T) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo T 07 (Bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 10 tháng 7 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại; buộc bị cáo Đặng Văn T phải có trách nhiệm bồi thường nốt cho Đình Tuấn C, sinh năm 1989; trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với khoản tiền phải thi hành án trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra

quyết định thi hành mà người phải thi hành án không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang